| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ T**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 136/2022/HS-ST
Ngày: 22-11-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lý Thị Nhân.
2. Bà Lý Thúy Hà.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĨNH C**,sinh ngày 05 tháng 5 năm 1979, tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: Xóm 08, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Thành V (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1949.

Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ Hà Thị Kim L, sinh năm 1979.

Con: Có 01 người con sinh năm 2018.

- Tiền án, tiền sự: Không
- Nhân thân:

+ Bản án số 33/ST ngày 06/7/1999 của Tòa án nhân dân thị xã T (này là thành phố T) tỉnh Tuyên Quang, xử phạt NGUYỄN VĨNH C 05 tháng tù về tội *Đánh bạc*.

+ Bản án số 51/HSST ngày 22/5/2003 của Tòa án nhân dân thị xã T (này là thành phố T) tỉnh Tuyên Quang, xử phạt NGUYỄN VĨNH C 30 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* và tội *Sử dụng trái phép chất ma túy*.

+ Bản án số 36/HSST ngày 26/4/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt NGUYỄN VĨNH C 07 năm tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* và 02 năm tù về tội *Sử dụng trái phép chất ma túy*.

+ Bản án số 26/2014/HSST ngày 17/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xử phạt NGUYỄN VĨNH C 03 năm 06 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

+ Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 101/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND xã T, thành phố T đối với NGUYỄN VĨNH C, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 18/6/2019.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000191 ngày 10/6/2019 của Công an phường Nông Tiến, thành phố T xử phạt NGUYỄN VĨNH C 2.250.000đồng về hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NGUYỄN VĨNH C trú tại xóm 08, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 23/8/2022, C đi xe ôm từ xóm 08, xã T, thành phố T đến khu vực đầu cầu Chả thuộc phường Tân Quang, thành phố T để tìm mua ma túy loại Heroine về để bản thân sử dụng. Đến nơi C gặp và mua của một người đàn ông tên T (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong, C giấu gói Heroine vào túi quần bên trái rồi đi xe ôm đến khu vực tổ dân phố 05, phường Nông Tiến, thành phố T thì xuống xe đi bộ, mục đích tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ và xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Cường, kết quả (+) dương tính có chất ma túy trong cơ thể Cường.

Kết luận giám định số: 1022/KL-KTHS ngày 29/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật (số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của NGUYỄN VĨNH C) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,250g *(Không phẩy hai năm không gam)*.

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của NGUYỄN VĨNH C, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,200 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

Tại Cơ quan điều tra NGUYỄN VĨNH C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của C còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 134/CT-VKSTP, ngày 01 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố NGUYỄN VĨNH C về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy,* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo C tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bản thân sử dụng chứ không bán cho ai, nhưng khi đang cất giấu ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,250g *(Không phẩy hai năm không gam)* trong túi quần bên trái đang mặc thì bị Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T phát hiện và bắt giữ. Bị cáo có trực tiếp chứng kiến niêm phong và mở niêm phong phong bì ma túy đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định phong bì đựng ma túy đã thu giữ của bị cáo và không yêu cầu giám định lại. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo NGUYỄN VĨNH C và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo NGUYỄN VĨNH C phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo NGUYỄN VĨNH C từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 8 năm 2022.

Bị cáo C là người sử dụng ma túy; việc tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; của bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật

chứng đã thu giữ; Kết luận giám định, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 23/8/2022, tại tổ dân phố 05, phường Nông Tiến, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, NGUYỄN VĨNH C trú tại xóm 08, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,250g *(Không phẩy hai năm không gam)* Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo C đã tàng trữ trái phép 0,250g *(Không phẩy hai năm không gam)* ma túy, loại Heroine là thuộc trường hợp tàng trữ là thuộc trường hợp tàng trữ Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố NGUYỄN VĨNH C về tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý,* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo C nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật; việc sử dụng ma tuý trái phép có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình, gây mất trật tự ở địa phương, góp phần làm gia tăng tệ nạn sử dụng trái phép chất ma tuý ở địa phương, nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng ma tuý trái phép dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma tuý. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo C tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò và mức hình phạt đối với bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo C một mình thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của mình đã gây ra.

Do vậy, xử phạt bị cáo C mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Bị cáo C là người sử dụng ma túy; việc tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định;không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: 01 (Một) phong bì đựng ma túy loại Heroine đã niêm phong. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ trái phép, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người đàn ông theo bị cáo C khai nhận có tên T là người đã bán Heroine cho Cường, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ điều tra xử lý là có căn cứ pháp luật.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của NGUYỄN VĨNH C Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 000892/QĐ-XPVPHC, ngày 15/9/2022, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo C phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH**:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51;Điều 38 của Bộ luật hình sự.

**1.** *Tuyên bố*: Bị cáo **NGUYỄN VĨNH C** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

**2.** *Xử phạt*: Bị cáo **NGUYỄN VĨNH C** 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 8 năm 2022.

**3.** *Về biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,200g (Không phẩy hai không không gam) ma túy Heroine (số còn lại sau khi giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi "Tang vật vụ NGUYỄN VĨNH C, giám định ngày 23/8/2022", mặt sau tại mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự NGUYỄN VĨNH C cùng thành phần tham gia và 05 (Năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 02/11/2022.

**4.** *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo NGUYỄN VĨNH C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo NGUYỄN VĨNH C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh Tuyên Quang;*
- *Công an tỉnh Tuyên Quang;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND TP. Tuyên Quang;*
- *Công anTP. Tuyên Quang;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;*
- *Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;*
- *Lưu TAND TP. Tuyên Quang.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Anh Tuấn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Anh Tuấn**